

CÁC MÔ HÌNH NGHIÊN CỨU ĐIỂN HÌNH VỀ SỰ CHẤP NHẬN CỦA NGƯỜI DÂN ĐỐI VỚI PHÁT TRIỂN CÁC DỰ ÁN ĐIỆN GIÓ

● NGUYỄN THỊ LÊ

Trường Đại học Điện lực

TÓM TẮT:

Trong bối cảnh chuyển dịch năng lượng toàn cầu và yêu cầu giảm phát thải khí nhà kính, điện gió đang trở thành một trong những nguồn năng lượng tái tạo (NNTT) quan trọng. Bài viết tổng hợp và phân tích các mô hình nghiên cứu điển hình trên thế giới nhằm giải thích thái độ và hành vi của người dân đối với các dự án điện gió. Kết quả cho thấy, các yếu tố chính ảnh hưởng bao gồm: nhận thức lợi ích và rủi ro, niềm tin vào các chủ thể chính và các yếu tố tâm lý xã hội. Đồng thời, bối cảnh, thể chế và văn hóa cũng điều tiết mức độ tác động của các yếu tố này. Nghiên cứu nhấn mạnh, để thúc đẩy phát triển điện gió một cách bền vững, các nhà hoạch định chính sách và nhà đầu tư cần chú trọng đến khía cạnh xã hội bên cạnh yếu tố kỹ thuật và kinh tế.

Từ khóa: điện gió, mô hình nghiên cứu, sự chấp nhận, người dân, phát triển bền vững.

1. Đặt vấn đề

Phát triển mạnh nguồn điện gió là chủ trương, chính sách của Chính phủ Việt Nam. Mục tiêu này được thể hiện trong nhiều tài liệu, văn bản đã được ban hành. Gần đây nhất, mục tiêu này được thể hiện rõ ràng, mạnh mẽ trong Quy hoạch điện 8. Các tài liệu, công trình trên thế giới đã chỉ ra vai trò quan trọng của người dân. Sự chấp nhận của họ đóng vai trò tạo thuận lợi cho việc phát triển các dự án điện gió nói riêng và quá trình chuyển dịch năng lượng, phát triển bền vững nói chung. Vì thế, nghiên cứu về sự chấp nhận của người dân đối với phát triển điện gió là một trong những chủ đề cấp thiết đóng góp vào công cuộc hiện thực hóa mục tiêu đầy tham vọng, thách thức về phát triển điện gió tại Việt Nam.

Sự chấp nhận xã hội là một thuật ngữ được sử dụng khá phổ biến trong các lĩnh vực khác nhau như

khoa học xã hội, chính trị và công nghiệp. Upham và các cộng sự (2015) định nghĩa sự chấp nhận là một phản ứng thuận lợi hoặc tích cực (bao gồm thái độ, ý định, hành vi và khi thích hợp - sử dụng) liên quan đến một đề xuất hoặc công nghệ hoặc hệ thống kỹ thuật xã hội bởi các thành viên của một đơn vị xã hội nhất định (quốc gia hoặc khu vực, cộng đồng hoặc thị trấn, hộ gia đình, tổ chức) (Upham et al., 2015). Định nghĩa này thể hiện sự liên kết giữa khái niệm sự chấp nhận, thái độ và hành động.

2. Các mô hình nghiên cứu điển hình giải thích sự chấp nhận của người dân đối với việc phát triển các dự án điện gió

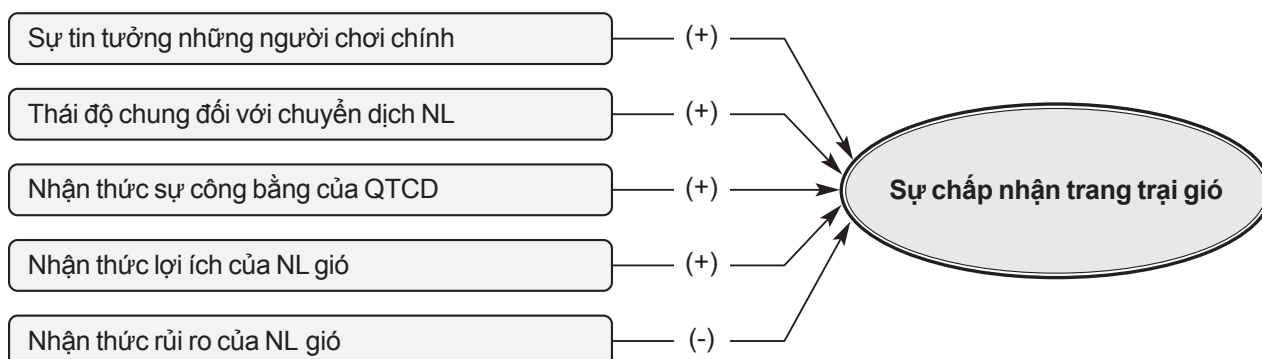
Mô hình của M. Sonnberger và M. Ruddat (2017)

Trong nghiên cứu của mình, M. Sonnberger và M. Ruddat đã kiểm tra thái độ đối với quá trình chuyển

đổi năng lượng của người dân Đức, cảm nhận sự công bằng, cảm nhận những rủi ro và lợi ích của năng lượng gió cũng như niềm tin vào các chủ thể chính ảnh hưởng đến cả sự chấp nhận chung và sự chấp nhận của địa phương đối với các trang trại gió ở Đức (Sonnberger & Ruddat, 2017).

Nghiên cứu khẳng định, nhận thức rủi ro và sự công bằng là các yếu tố quan trọng hơn trong bối cảnh sự chấp nhận chung và địa phương đối với các trang trại gió trên bờ, trong khi thái độ chung đối với quá trình chuyển đổi năng lượng có liên quan lớn hơn trong bối cảnh sự chấp nhận chung của các trang trại gió ngoài khơi. Hơn nữa, niềm tin vào các công ty năng lượng lớn đóng vai trò nhất định đối với sự chấp nhận chung và ở cấp địa phương. (Hình 1)

Hình 1: Mô hình nghiên cứu sự chấp nhận với điện gió của Sonnberger và Ruddat



(Nguồn: M. Sonnberger và M. Ruddat, 2017)

Kết quả của nghiên cứu này đã cung cấp những hiểu biết có giá trị để hiểu phản ứng của người dân đối với các dự án năng lượng gió ở Đức. Tuy nhiên, mô hình nghiên cứu khá đơn giản, không phản ánh hết sự phức tạp trong việc hình thành sự chấp nhận của người dân.

Mô hình của Boudet (2019)

Boudet phân loại các yếu tố chi phối mà các nhà nghiên cứu khác đã xác định là định hình nhận thức của người dân về công nghệ năng lượng mới thành 4 nhóm: công nghệ, con người, địa điểm và quy trình (Boudet, 2019).

Boudet khẳng định sự chấp nhận mang tính ngữ cảnh: Không có công nghệ nào được chấp nhận

hoàn toàn hoặc bị từ chối tuyệt đối, nó phụ thuộc vào các điều kiện cụ thể. Những người có hiểu biết rõ về công nghệ, tin tưởng và có giá trị bảo vệ môi trường có xu hướng ủng hộ cao hơn. Tuy nhiên, nhận thức rủi ro (tiếng ồn, sức khỏe, ô nhiễm cảnh quan) lại là yếu tố khiến người dân từ chối. Sự gắn bó với địa phương, văn hóa bản địa có thể khiến các dự án bị phản đối, ngay cả khi công nghệ được ủng hộ ở cấp quốc gia. Thiếu minh bạch, công bằng và tham gia cộng đồng cũng là nguyên nhân phổ biến dẫn đến phản đối. Đây là một nghiên cứu xem xét đến nhiều yếu tố ảnh hưởng. (Hình 2)

Mô hình của Roddis (2020)

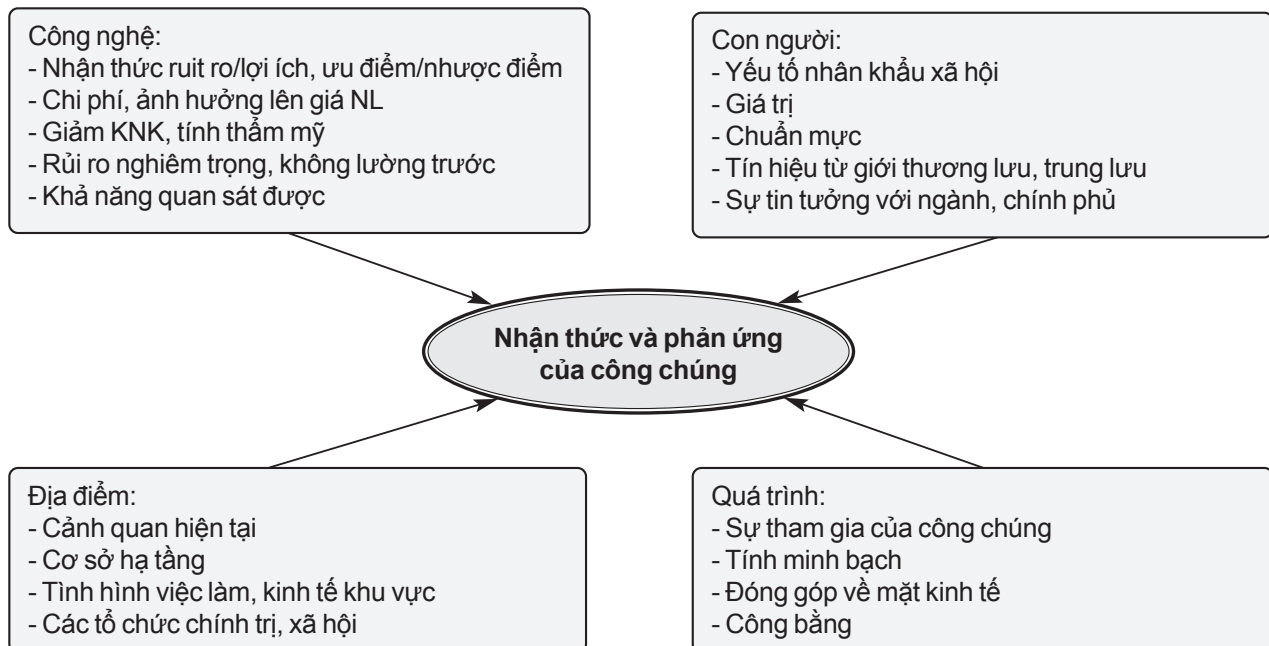
Luận án của P. R. Roddis (2020) xây dựng mô hình tính đến nhiều biến số ảnh hưởng đến cách nhận

thức và sự chấp nhận các công nghệ và dự án NLTT (Roddis, n.d.).

Roddis xây dựng mô hình bằng cách tổng hợp 12 yếu tố từ các nghiên cứu trước đó cùng với sự phân tích 2 bộ dữ liệu sẵn có. Các yếu tố này được Roddis xếp vào 2 nhóm: Đặc điểm hạ tầng của dự án, các tác động và đặc điểm cá nhân. Sự chấp nhận của người dân đối với NLTT ở khía cạnh chính trị xã hội chịu ảnh hưởng của 2 nhóm yếu tố các tác động và đặc điểm cá nhân trong khi sự chấp nhận ở khía cạnh cộng đồng sẽ phụ thuộc vào cả 3 nhóm yếu tố (Roddis, 2020).

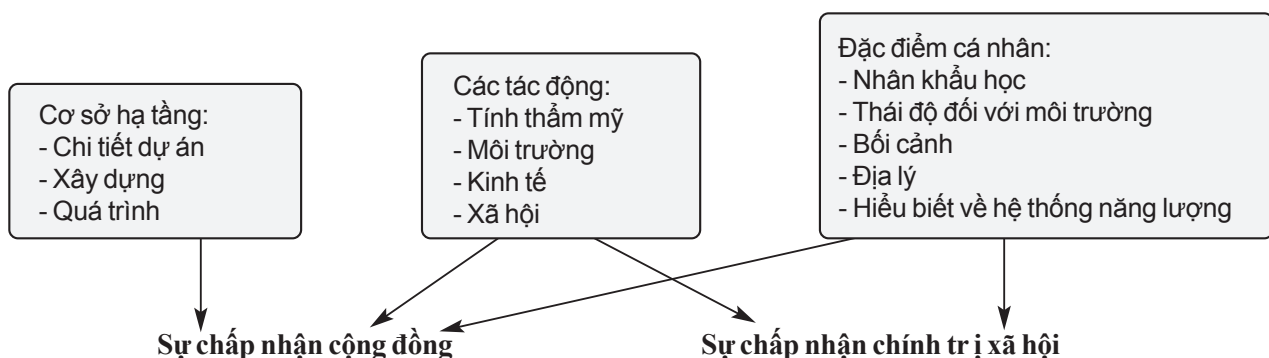
Roddis đã xây dựng mô hình phân tích đa chiều, liên ngành, kết hợp các yếu tố tâm lý, chính trị, xã

Hình 2: Mô hình nghiên cứu sự chấp nhận đối với NLTT của Boudet



(Nguồn: Boudet, 2019)

Hình 3: Mô hình nghiên cứu sự chấp nhận đối với NLTT của Roddis



(Nguồn: P. R. Roddis, 2020)

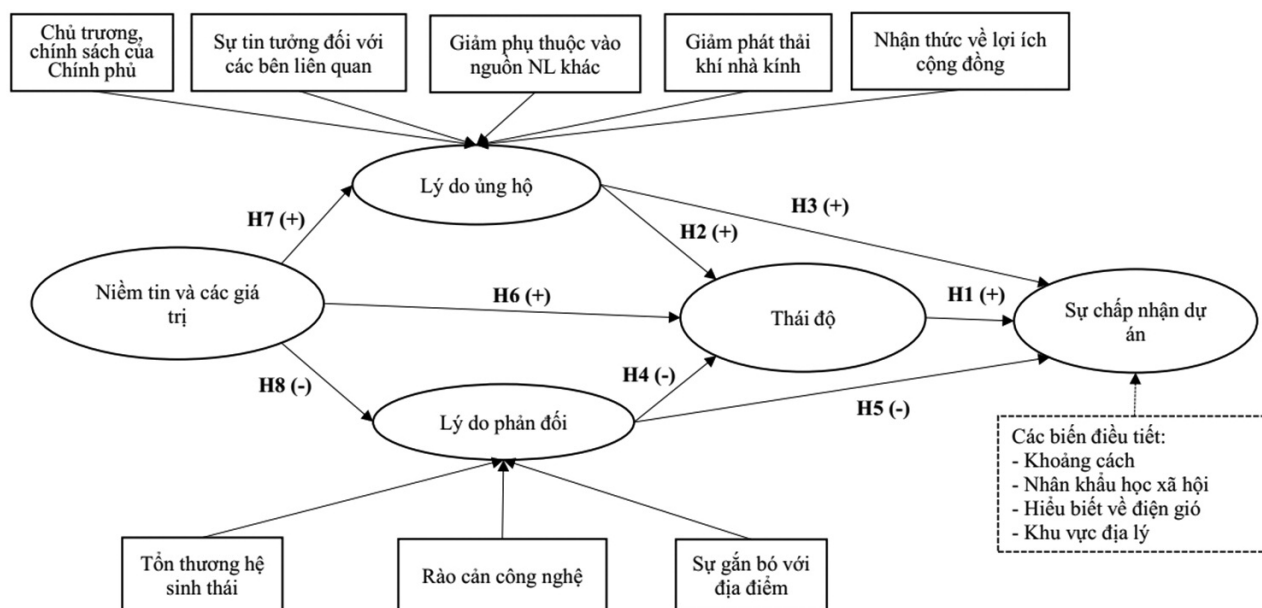
hội, đồng thời phân biệt rõ các khía cạnh chấp nhận và những động lực quyết định hành vi ủng hộ hoặc phản đối.

Mô hình của Nguyễn Thị Lê và cộng sự (2025)

Nghiên cứu này xây dựng và kiểm định mô hình nghiên cứu đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến sự chấp nhận của người dân Việt Nam đối với các dự án điện gió dựa trên lý thuyết suy luận hành vi (BRT). Đây là một cách tiếp cận mới mẻ để hiểu hành vi bằng cách xem xét cả lý do ủng hộ và lý do phản đối một sự đổi mới trong một mô hình duy nhất (Westaby, 2005),

(Le-Anh et al., 2023). Kết quả nghiên cứu khẳng định, thái độ, giá trị và niềm tin, sự tin tưởng các bên liên quan, nhận thức về lợi ích cộng đồng và tiếng ồn là các yếu tố ảnh hưởng mạnh đến sự chấp nhận của người dân. Trong đó, thái độ không chỉ là biến độc lập mà còn được hình thành từ các biến khác trong mô hình. Nghiên cứu cũng chỉ ra vai trò quan trọng của các biến lý do ủng hộ, lý do phản đối trong mô hình (Nguyen Dat et al., 2024; Nguyen Thi Le et al., 2025). (Hình 4)

Mô hình nghiên cứu này đã mang lại góc nhìn

Hình 4: Mô hình nghiên cứu sự chấp nhận đối với dự án điện gió của Nguyễn Thị Lê

(Nguồn: Nguyễn Thị Lê và cộng sự, 2025)

mới, khoa học và hệ thống trong việc khám phá, lý giải các yếu tố tác động đến sự chấp nhận của người dân đối với việc phát triển các dự án điện gió.

3. Kết luận

Các nghiên cứu khẳng định, sự chấp nhận của người dân đối với các dự án điện gió là kết quả tổng hợp của nhiều yếu tố tâm lý, xã hội và thể chế, không thể giải thích bằng một mô hình đơn lẻ. Các yếu tố như niềm tin, nhận thức lợi ích và các tác động vào cảnh quan, sức khỏe của cộng đồng giữ vai trò then chốt.

Người dân đóng một vai trò quan trọng trong việc thực thi thành công và phát triển các chính sách năng lượng và vận hành thị trường năng lượng. Do đó, nghiên cứu sự chấp nhận của người dân đối với việc phát triển các dự án điện gió nói riêng và NLTT nói chung ở mỗi quốc gia trong từng giai đoạn phát triển là vô cùng hữu ích để cung cấp những hiểu biết cần thiết cho việc xây dựng chính sách hiệu quả đảm bảo thực hiện thành công các mục tiêu, cam kết của các quốc gia ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

- Boudet, H. S. (2019). Public perceptions of and responses to new energy technologies. *Nature Energy*, 4(6), 446-455. <https://doi.org/10.1038/s41560-019-0399-x>
- Le-Anh, T., Nguyen, M. D., Nguyen, T. T., & Duong, K. T. (2023). Energy saving intention and behavior under behavioral reasoning perspectives. *Energy Efficiency*, 16(2), 8. <https://doi.org/10.1007/s12053-023-10092-x>
- Nguyen Dat, M., Duong Trung, K., Dinh Van, C., & Nguyen Thi, L. (2024). Community acceptance of wind energy projects development in Viet Nam from the perspective of behavioral reasoning theory. *International Journal of Sociology and Social Policy*, 45(3-4), 380-393. <https://doi.org/10.1108/IJSSP-08-2024-0407>
- Nguyen Thi, L., Duong Trung, K., Nguyen Dat, M. (2025). Factors influencing public acceptance of wind power project development in Vietnam. *Polityka Energetyczna - Energy Policy Journal*, Vol 28, Issue 2, 169-190. <https://doi.org/10.33223/epj/205276>
- Roddis, P. R. (2020). Public acceptance of renewable energy in Great Britain: Determinants, dimensions and decision-making.

Sonnberger, M., & Ruddat, M. (2017). Local and socio-political acceptance of wind farms in Germany. *Technology in Society*, 51, 56-65. <https://doi.org/10.1016/j.techsoc.2017.07.005>

Upham, P., Oltra, C., & Boso, A. (2015). Towards a cross-paradigmatic framework of the social acceptance of energy systems. *Energy Research & Social Science*, 8, 100-112. <https://doi.org/10.1016/j.erss.2015.05.003>

Westaby, J. D. (2005). Behavioral reasoning theory: Identifying new linkages underlying intentions and behavior. *Organizational Behavior and Human Decision Processes*, 98(2), 97-120. <https://doi.org/10.1016/j.obhdp.2005.07.003>

Ngày nhận bài: 15/01/2026

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 6/02/2026

Ngày chấp nhận đăng bài: 27/02/2026

REGULAR RESEARCH MODELS ON PUBLIC ACCEPTANCE OF WIND POWER DEVELOPMENT

● **NGUYEN THI LE**

Electric Power University

ABSTRACT:

In the context of the global energy transition and the imperative to reduce greenhouse gas emissions, wind power has emerged as a pivotal renewable energy source. This study synthesizes and critically analyzes prominent research models worldwide to elucidate public attitudes and behavioral responses toward wind power projects. The findings indicate that key determinants include perceived benefits and risks, trust in principal stakeholders, and broader socio-psychological factors. Moreover, contextual, institutional, and cultural conditions significantly mediate the influence of these determinants. Overall, the study highlights the centrality of social dimensions in shaping public acceptance, underscoring their importance alongside technical and economic considerations in advancing the sustainable development of wind energy.

Keywords: wind power, research models, acceptance, people, sustainable development.